ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:39 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 08 tháng 02 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025

Thực hiện Quyết định số 3685/QĐ-BNN-KTHT ngày 29/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 01/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả sản xuất, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; tạo điều kiện thuận lợi để lao động nông thôn tham gia các chương trình đào tạo phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa bàn, khu vực.

- Đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo nhằm tăng thu nhập cho lao động nông thôn, giảm nghèo bền vững, chuyển dịch cơ cấu lao động, góp phần xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Tập trung đào tạo các nghề nông nghiệp phục vụ sản xuất, chế biến nhằm nâng cao giá trị cho các nhóm sản phẩm chủ lực của tỉnh, nhóm sản phẩm chủ lực địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới; đào tạo nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và chuyển đổi số trong nông nghiệp.

- Thực hiện đào tạo theo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn, nhu cầu sử dụng lao động của hợp tác xã, doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động; gắn đào tạo nghề với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, xác định các giải pháp cụ thể để tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho người lao động nông thôn đảm bảo mục tiêu.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai và thực hiện các hoạt động đào tạo.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho 4.260 người, cụ thể:

- Đào tạo sơ cấp nghề Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp cho trên 385 người *(mỗi huyện, thành phố tổ chức được ít nhất 01 lớp sơ cấp nghề Giám đốc Hợp tác xã nông nghiệp)*.

- Đào tạo nghề nông nghiệp dưới 3 tháng cho 3.875 người.

(Có Biểu chỉ tiêu cụ thể giao các đơn vị kèm theo).

2. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người tham gia đào tạo và công tác quản lý đào tạo nghề nông nghiệp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

Đổi mới, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm phổ biến, cung cấp đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP),…; lồng ghép tuyên truyền, tư vấn học nghề thông qua các hội nghị, hội thảo, tập huấn, các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử,... để cung cấp thông tin cho người học về ngành nghề, các cơ chế chính sách về đào tạo nghề nông nghiệp.

2. Công tác khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo nghề; hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

Thường xuyên tổ chức khảo sát, cập nhật, bổ sung thông tin về nhu cầu học nghề của người dân, nhu cầu đào tạo nghề cho lao động của các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại; tổ chức đào tạo nghề gắn với các dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, giảm nghèo, mô hình khuyến nông,...

Chú trọng đào tạo, liên kết đào tạo các ngành nghề mới, nhất là các ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, sản xuất công nghệ cao gắn với quy hoạch các sản phẩm chủ lực, các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, sơ cấp nghề Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp,... khuyến khích, tạo điều kiện cho học viên sau học nghề tham gia hợp tác xã để mở rộng phát triển sản xuất.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề; gắn kết với doanh nghiệp đào tạo theo địa chỉ

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo phục vụ dạy và học, đáp ứng nhu cầu đào tạo của người học và yêu cầu của thị trường lao động. Bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên có chuyên môn giảng dạy trình độ sơ cấp nghề giám đốc Hợp tác xã, hoặc đặt hàng với các cơ sở đào tạo tại các tỉnh, địa bàn lân cận có mã nghề đào tạo Sơ cấp nghề Giám đốc HTX nông nghiệp đề tổ chức đào tạo.

Thực hiện đào tạo theo đơn đặt hàng, đào tạo có địa chỉ, đào tạo theo vị trí việc làm trong doanh nghiệp, làng nghề, hợp tác xã; gắn đào tạo nghề với thực

hiện "Chương trình mỗi xã một sản phẩm", liên kết sản xuất, tạo việc làm cho người lao động sau đào tạo.

4. Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cập nhật kiến thức cho cán bộ tham gia hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp

Rà soát, thống kê nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo tham gia công tác giảng dạy nghề nông nghiệp tại các địa phương. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, công chức, viên chức, cán bộ phụ trách, các đơn vị tham gia và người trực tiếp tham gia công tác đào tạo nghề nông nghiệp.

5. Xây dựng, phát triển chương trình, giáo trình đào tạo; xây dựng danh mục nghề và định mức chi phí đào tạo

Cập nhật, bổ sung các quy định của cấp trên, các kết quả nghiên cứu liên quan đến danh mục nghề, chương trình, giáo trình, những thay đổi trong các môn học, mô đun hoặc nội dung chuyên môn để phù hợp với thực tiễn sản xuất nông nghiệp; thường xuyên ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung định mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

6. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện

Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025 được phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn quản lý.

Các cơ sở đào tạo nghề tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo nghề sau khi kết thúc khóa học để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung chương trình phù hợp với nhu cầu thực tế, kiến nghị những giải pháp có hiệu quả để triển khai thực hiện trong những năm tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương được phân bổ thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn huy động hợp pháp khác cho các hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, quy định.

- Tham mưu tổng kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2022- 2025; phối hợp Sở Nội vụ tham mưu công tác khen thưởng cho các tổ chức, tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022- 2025.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan có liên quan căn cứ khả năng nguồn ngân sách tỉnh tham mưu, cân đối bảo đảm kinh phí cho thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện giải ngân của các đơn vị.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp sau sáp nhập)

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan tham mưu điều chỉnh, bổ sung danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương rà soát, đánh giá và củng cố hoạt động của các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn.

- Phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình triển khai Kế hoạch này.

4. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý Nhà nước về báo chí, truyền thông sau sáp nhập)

Đôn đốc, định hướng các cơ quan truyền thông xây dựng, duy trì, cập nhật các chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên đăng tải các tin, bài tuyên truyền về đào tạo nghề, tạo việc làm, các chính sách ưu đãi đối với lao động nông thôn. Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú các hoạt động truyền thông về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn. Thực hiện công tác giám sát theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng, ban hành kế hoạch để tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế thành phố là cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện; theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

- Thường xuyên củng cố hoạt động của các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn. Đầu tư các trang thiết bị, hạ tầng liên quan để phục vụ công tác đào tạo nghề nông nghiệp. Chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề rà soát cập nhật và xây dựng các chương trình, giáo trình phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế nông nghiệp; khảo sát nhu cầu đào tạo nghề của lao động nông thôn, tổ chức tuyển sinh và đào tạo nghề đảm bảo theo nội dung chương trình; đổi mới phương pháp đào tạo theo hình thức chú trọng cầm tay chỉ việc, tăng đào tạo thực hành, đào tạo tại nơi sản xuất; tổ chức linh hoạt các hình thức đào tạo.

- Huy động các lực lượng tham gia đào tạo nghề; bồi dưỡng kỹ năng dạy học và các chứng chỉ theo quy định cho các nhà khoa học, cán bộ khuyến nông, nông dân sản xuất giỏi, nghệ nhân, thợ giỏi và lao động có tay nghề cao trong các doanh nghiệp để tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại sử dụng lao động đã qua đào tạo; đặt hàng các cơ sở đào tạo để tổ chức đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực cho sản xuất.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện tốt các nội dung trong Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: KHĐT, TC, NNPTNT, LĐ&TBXH, TTTT;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

BIỂU PHÂN BỔ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN
ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN
NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 39/KH-UBND ngày 08/02/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Các huyện, thành phố	Dự kiến số lớp	Số người	Ghi chú
1	Thành phố Lạng Sơn	4	140	
2	Cao Lộc	13	455	
3	Lộc Bình	12	420	
4	Đình Lập	10	350	
5	Chi Lăng	9	315	
6	Hữu Lũng	10	350	
7	Bình Gia	17	585	
8	Bắc Sơn	12	420	
9	Văn Quan	10	350	
10	Tràng Định	9	315	
11	Văn Lãng	16	560	
	TỔNG CỘNG	**122**	**4.260**	

Ghi chú:

Tổng số: 122 lớp (Bao gồm: 11 lớp đào tạo Sơ cấp nghề Giám đốc HTX nông nghiệp, mỗi huyện, thành phố tổ chức được ít nhất 01 lớp Sơ cấp nghề Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp; 111 lớp đào tạo nghề dưới 3 tháng); các địa phương có thể đào tạo thêm các lớp đào tạo nghề nông nghiệp theo nhu cầu thực tế./.